

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 238/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2018 giữa những người yêu cầu:
- Bà Nguyễn Thị Diễm T - Sinh năm 1990.
Địa chỉ: Số 78 đường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.
- Ông Nguyễn Xuân K - Sinh năm 1989.
Địa chỉ: Tổ 8, phường C, quận Th, thành phố Đà Nẵng.
- Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 51, 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 08 năm 2018;

XÉT THẤY

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
- Bà **Nguyễn Thị Diễm T**
- Ông **Nguyễn Xuân K.**
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
* Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị Diễm T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.
* Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị Diễm T thống nhất vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
* Về tài sản chung : Ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị Diễm T thống nhất vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị Diễm T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về Lệ phí dân sự: Lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Nguyễn Xuân K và bà Nguyễn Thị Diễm T cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng bà T và ông K đã nộp theo biên lai thu số 0003600 ngày 2/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự
- VKSNDQ. Hải Châu.
- CCTHADSQ. Hải Châu
- UBND phường C ;
- Quận T, Thành phố Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Ba